

Số: /KH-CM

Bình Thuận, ngày 10 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chuyên môn nhà trường năm học 2021 – 2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Kế hoạch số 2183/KH-UBND, ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc triển khai khung thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1311/SGDDĐT-VP, ngày 03/9/2021 của Sở GD&ĐT Đắk Lắk về việc tổ chức khai giảng và thực hiện kế hoạch năm học 2021- 2022;

Căn cứ Công văn số 286/PGDĐT-VP, ngày 03/9/2021 của PGD&ĐT thị xã Buôn Hồ về việc tổ chức khai giảng và thực hiện kế hoạch năm học 2021- 2022;

Căn cứ CV 275/CV-PGD&ĐT thị xã Buôn Hồ ngày 26 tháng 8 năm 2021 về việc thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 và tình hình thực tế của nhà trường, địa phương.

Chuyên môn Trường Tiểu học Hà Huy Tập xây dựng Kế hoạch chuyên môn nhà trường năm học 2021 - 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

- **Về vị trí địa lý:** Xã Bình Thuận cách trung tâm Thị xã Buôn Hồ 18 km về hướng Nam, với tổng diện tích đất tự nhiên là 4462,2 ha. Phía Bắc giáp phường Bình Tân, phía Tây giáp xã Cư Bao, phía Đông giáp xã Ea Siên, phía Nam giáp xã Ea Pê thuộc huyện Krông Pắc.

- **Về dân số:** Địa bàn xã có 23 thôn, buôn, với tổng dân số là 3.070 hộ và 14.108 nhân khẩu, gồm 11 dân tộc cùng đan xen sinh sống. Trong đó, dân tộc Kinh: 2.338 hộ, 10279 khẩu (chiếm 76%); Tày: 225 hộ, 942 khẩu (chiếm 8,3%); Nùng: 385 hộ, 1862 khẩu (chiếm 13%); Êđê: 107 hộ, 465 khẩu (chiếm 3,5%); Hoa: 08 hộ, 36 khẩu; Thái: 01 hộ, 03 khẩu; Mường: 02 khẩu; Dao: 01 hộ: 07 khẩu; Khơ me: 01 hộ, 04 khẩu; M'Nông: 01 khẩu; Sách: 01 khẩu.

- **Về tôn giáo:** Gồm 04 tôn giáo lớn (Công giáo, Phật giáo, Tin Lành và Cao Đài), với 02 cơ sở thờ tự (chùa Phổ Tế, Giáo họ Mân Côi) và 01 điểm sinh hoạt đạo Tin Lành. Tổng số tín đồ: là 5.592 tín đồ, chiếm 41% dân số địa bàn (Phật giáo: 3.727 tín đồ; Thiên Chúa giáo: 1.599 tín đồ; Cao Đài: 192 tín đồ; Tin lành: 74 tín

đồ). Nhìn chung, các tôn giáo trên địa bàn hoạt động thuần túy, chấp hành các quy định của pháp luật.

- **Về văn hóa:** Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, tình hình kinh tế văn hóa xã hội của xã có chuyển biến mạnh mẽ về mọi mặt, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Sự phát triển về kinh tế - văn hóa xã hội cũng đã làm thay đổi quan niệm về xây dựng gia đình trong thời đại mới. Đảng và Nhà nước ta đã đặc biệt quan tâm đến công tác can thiệp phòng chống bạo lực gia đình. Quốc hội đã ban hành Luật hôn nhân gia đình, Luật phòng chống bạo lực gia đình, luật bình đẳng giới, luật bảo vệ trẻ em... đã tạo nên một hành lang pháp lý hỗ trợ rất lớn cho công tác Phòng, chống bạo lực gia đình, răn đe những mầm mống gây bạo lực nhằm mục tiêu xây dựng một xã hội văn minh.

- **Về kinh tế:** Nông nghiệp là thế mạnh của địa phương. Bà con nhân dân canh tác chủ yếu là cà phê, hồ tiêu, mắc ca và các loại cây ăn quả như bơ, sầu riêng... Mấy năm gần đây cây hồ tiêu chết các loại nông sản giá cả thấp làm cuộc sống người dân xã nhà gặp nhiều khó khăn nên phần lớn người dân tuổi lao động trẻ rời quê vào thành phố lớn để làm công nhân. Thời điểm này dịch covid xảy ra công nhân thất nghiệp khiến cuộc sống khó khăn lại càng khó khăn hơn.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021 - 2022

Thuận lợi:

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Bình Thuận và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Trường có 6 lớp với 143 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

- Cán bộ quản lý của trường gồm 02 đồng chí đều có năng lực lãnh đạo tốt, đã hoàn thành lớp quản giáo dục và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- Đội ngũ giáo viên có 6/10 giáo viên đạt trình độ Đại học, 01 giáo viên đạt trình độ cao đẳng; có 04 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Khó khăn:

Do điều kiện cơ sở vật chất nên việc tổ chức phụ đạo HS chưa hoàn thành còn hạn chế. Diện tích sân chơi, bãi tập của nhà trường quá hẹp làm ảnh hưởng đến sự vui chơi và công tác giáo dục thể chất cho học sinh;

- Phòng học, các phòng chức năng và phòng bộ môn chưa có đủ thiết bị như ti vi, máy tính, không đáp ứng được yêu cầu dạy học của nhà trường;

- Một bộ phận CMHS do điều kiện kinh tế khó khăn bố mẹ thường đi làm công nhân xa gửi con cho ông bà việc theo sát con em chưa tốt nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả. thiếu quan tâm đầu tư cho việc học tập của học sinh. CMHS chưa hợp tác với GVCN trong công tác nhận xét, đánh giá học sinh.

- Phụ huynh chưa quan tâm đầu tư cho học sinh về thiết bị học trực tuyến.
- Các hoạt động giáo dục ngoài giờ chưa tổ chức thường xuyên và chưa đạt hiệu quả cao.

- Địa bàn thực hiện nhiệm vụ của nhà trường rộng; một số trục đường đất đi lại khó khăn về mùa mưa, giao thông đi lại chưa thuận tiện.

- Một số ít giáo viên ngại thay đổi về tư duy để thích ứng với thời đại công nghệ.

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Toàn trường có 6 lớp với 143 học sinh.

Trong đó: Nữ: 79, DT: Không, KT: Không, HS hộ nghèo: 5 em. Trường có tổ chức bộ máy phù hợp Điều lệ trường tiểu học gồm chi bộ, Ban Giám hiệu, các Hội đồng trong nhà trường, các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng hoạt động theo nghị quyết, thực hiện tốt Quy chế dân chủ, đúng chức năng nhiệm vụ góp phần giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ giáo dục được trên giao.

Chất lượng giáo dục đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững: Học sinh được đánh giá đạt về phẩm chất, năng lực đạt 100%; hoàn thành chương trình lớp học đạt 99%; hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Số học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 60% trở lên. Nhà trường làm tốt công tác hỗ trợ, giúp đỡ, quan tâm chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ, nhiều năm liền công tác duy trì sĩ số luôn đạt 100%.

Cơ sở vật chất của nhà trường phù hợp với tiêu chuẩn trường đạt Chuẩn quốc gia. Trường có đủ số phòng học để tổ chức dạy 02 buổi/ngày cho 100% số lớp; có đầy đủ phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và các công trình phụ trợ khác để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục; có đầy đủ trang thiết bị để phục vụ dạy học và công tác của trường. Các phòng chức năng đều được trang bị đầy đủ thiết bị, máy tính có kết nối Internet để đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin. 80% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào trong dạy học và công tác.

Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường hỗ trợ tích cực cho nhà trường về việc phối hợp giáo dục toàn diện học sinh, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường nguồn lực vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục và chăm lo cho học sinh nghèo. 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Các em học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

Tổ chức thực hiện dạy học 9 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các môn học Toán, Tiếng Việt, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, Dạy học Tài liệu địa phương, tích hợp ATGT, BVMT cho học sinh.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, dạy trong tài liệu học ở khối lớp 1, 2, các khối còn lại dạy tiết HĐNGLL.

Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

Các nội dung dạy Tâm lý học đường của khối 3, khối 4, khối 5 lồng ghép vào tiết trải nghiệm thứ 3 (tiết Sinh hoạt lớp).

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Nhà trường được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của lãnh đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo Thị xã Buôn Hồ, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Bình Thuận; sự phối hợp của Ban Đại diện cha mẹ học sinh. Trường Tiểu học Hà Huy Tập đạt Chuẩn quốc gia mức độ I năm 2010.

Toàn trường có 15 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Ban Giám hiệu trường có 02 đồng chí đều có năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo vững và có trình độ Trung cấp lý luận chính trị. Số năm dạy học của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đáp ứng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Hàng năm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều được đánh giá, xếp loại tốt theo Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ quản lý trường học, có kinh nghiệm trong công tác quản lý, luôn thống nhất trong kế hoạch chỉ đạo công tác giáo dục của nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đoàn kết, hỗ trợ nhau trong công tác để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Đội ngũ giáo viên của trường là 9 người, trong đó có 8 giáo viên dạy lớp, 01 giáo viên tổng phụ trách. Số giáo viên có trình độ Đại học là 6/9 giáo viên; có 01 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 04 giáo viên giỏi cấp thị xã. Trong đó có 01 giáo viên cốt cán thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trường có 04 nhân viên. Số nhân viên có trình độ Đại học là 2/4 người chiếm 50%.

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều tích cực tham gia các phong trào thi đua và có nhiều cá nhân đạt được danh hiệu như Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Ban giám hiệu trường luôn gương mẫu và đi đầu trong mọi công tác. Tổ chức và thực hiện tốt quy chế dân chủ, chế độ công khai trong nhà trường, đáp ứng đầy đủ mọi quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, tạo sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể nhà trường, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm

vụ đã đề ra. Lực lượng giáo viên trường vững vàng tư tưởng chính trị, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, giản dị, yêu nghề mến trẻ, yêu thương và tôn trọng nhân cách học sinh. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường luôn hòa đồng, thể hiện tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau tận tình qua học tập các chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, Ngành Giáo dục, nhà trường phát động và đạt nhiều giải phong trào.

- Tỷ lệ GV/lớp là 1.5 đảm bảo dạy 2 buổi/ ngày theo CTGDPT 2018.

Đội ngũ giáo viên có 6/9 giáo viên đạt trình độ Đại học, 1 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh năm học 2020 - 2021; có 4/9 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã, có 1 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

3. Định hướng cụ thể trong xây dựng kế hoạch giáo dục

Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, 9 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết. Bên cạnh môn học tự chọn, nhà trường tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng.

Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm...

Hàng tuần dành 01 buổi chiều thứ sáu để sinh hoạt chuyên môn và họp hội đồng sư phạm, họp chi bộ.

Đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm. Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện khác.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường cơ bản đơn vị đạt chất lượng cao về giáo dục. Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; tạo điều kiện để mỗi học sinh có được cơ hội bình đẳng trong học tập, sinh hoạt, phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân. Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản, đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực;

định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm học 2021-2022 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương. Là năm học thứ hai triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1 và 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 và 2; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và 2 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội

cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 1 được học môn Tiếng Anh.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh lớp 1 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh đạt được trong năm học:

- Khối lớp 1, 2.

* Phẩm chất

TSHS	Yêu nước			Nhân ái			Chăm chỉ			Trung thực			Trách nhiệm		
	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C	T	Đ	C
68	50	18		55	13		35	33		55	13		45	23	
Tỷ lệ	73	27		80	20		51	49		80	20		66	34	

* Năng lực

TSHS	Năng lực tự chủ và tự học						Năng lực giao tiếp và hợp tác						Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo					
	Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
68	30	44%	17	55,9	1	0,1	46	67,6	22	32,4			30	44,1	36	53	2	2,9

- Khối lớp 3,4,5

+ Phẩm chất

TSHS	Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỉ luật			Đoàn kết, yêu thương		
	T	H	C	T	H	C	T	H	C	T	H	C
74	32	40	2	36	37	1	60	14		72	2	
Tỷ lệ	43,3%	54%	2,7	48,6	50	1,3	81%	19%		97%	3%	

+ Năng lực

T S H S	Năng lực tự chủ và tự học						Năng lực giao tiếp và hợp tác						Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo					
	Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
74	S	TL	SL	TL	S	TL	SL	TL	SL	TL	S	TL	SL	TL	SL	TL	SL	T
	L				L						L							L
	30	40	33	58,7	1	1,3	29	39	34	59,7	1	1,3	33	58,7	30	40	1	1,3

3.2. Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học

* Khối lớp 1, 2

Môn học và HDGD	Tổng số	Chỉ tiêu cuối năm học 2021-2022					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tiếng việt	68	38	55,8%	29	42,8	1	1,4%
Toán	68	36	52,9	31	45,7%	1	1,4%
TN-XH	68	40	58,8%	28	41,2%		0
Ngoại ngữ (Tự chọn)	68	30	44%	38	56%		0
Đạo đức	68	50	73,5%	38	26,5		0
Nghệ thuật	MT	68	34	50%	34	50%	0
	ÂN	68	30	44%	38	56%	0
GD Thể chất	68	45	66%	23	34%	0	0
Trải nghiệm	68	100% học sinh tham gia					

* Khối lớp 3,4,5.

Môn học và HDGD	Tổng số	Chỉ tiêu cuối năm học 2021-2022					
		HT Tốt	Tỉ lệ %	HT	Tỉ lệ %	CHT	Tỉ lệ %
Tiếng việt	74	31	42%	43	57,3%	1	0,7%
Toán	74	35	47%	39	52,3	1	0,7%
KH+ TNXH	74	30	40%	44	60%		
LS-ĐL	50	18	36%	32	64%		

Ngoại ngữ 1	74	34	46%	40	54%		
Đạo đức	74	70	94%	4	6%		
Âm nhạc.	74	30	40%	44	60%		
Kĩ thuật (TC)	74	30	40%	44	60%		
Mĩ thuật	74	35	47%	39	53%		
Thể dục	74	45	60,8%	29	39,2%		
HĐNGLL	74	100% học sinh tham gia					

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 142 em, đạt tỷ lệ: 99,3%.
- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 1 em, chiếm tỷ lệ 0,7%
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 24em, đạt tỷ lệ: 100%.

TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

T T	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tôn g	HK 1	HK2	Tôn g	HK 1	HK2	Tôn g	HK 1	HK2	Tôn g	HK 1	HK2	Tôn g	HK 1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	280	144	136	280	144	136	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	T. Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68
4	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
5	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
6	Sử+ Địa										70	36	34	70	36	34
7	Khoa học										70	36	34	70	36	34
8	Thủ công							35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	GD	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Nghệ thuật	70	36	34	70	36	34									
11	Mỹ thuật							35	18	17	35	18	17	35	18	17
12	Âm nhạc							35	18	17	35	18	17	35	18	17
13	HĐTN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2. Môn học tự chọn																
1	Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2)	70	36	34	70	36	34									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	TC Toán theo tiết định biên				35	18	17	35	18	17						
2	TC TV	35	17	17	70	36	34	35	18	17						

	theo tiết định biên															
3	Tiết đọc thư viện	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	KNS + ATGT + TLHĐ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
TỔNG		1014	521	493	1085	558	527	1190	576	544	1155	576	544	1155	576	544

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	- Tìm hiểu về truyền thống nhà trường - Tìm hiểu về Tết tình thân - Ngoại khóa về mùa lân, xếp mâm ngũ quả, phá cỗ	- Sinh hoạt trực tuyến - Sinh hoạt lớp Trực tuyến Cho HS xem các video	15/9/2021 17/9 21/9/21	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 10	Mẹ và cô giáo	- Thi sưu tầm, kể những câu chuyện, biểu diễn bài hát về bà, mẹ và cô giáo - Phong trào nói lời hay ý đẹp	- Sinh hoạt lớp Trực tuyến	22/10/2021	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn
Tháng 11	Biết ơn thầy cô giáo	- Hát về thầy cô - Trang trí lớp học - Viết thư thể hiện sự biết ơn thầy cô	- Sinh hoạt lớp - Sinh hoạt dưới cờ - Ngoại khóa	19/11/2021	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh

Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Hát về chú bộ đội - Mời cựu chiến binh về kể chuyện, ôn truyền thống ngày thành lập QĐNDVN 22.12	- Sinh hoạt lớp - Sinh hoạt dưới cờ	17/12/2021	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 1	Mùa xuân của em	- Chăm sóc bồn hoa Tổ chức hoạt động trải nghiệm vui Tết Nguyên đán, trò chơi dân gian	- Sinh hoạt lớp - Sinh hoạt dưới cờ - Sinh hoạt ngoại khóa	21/1/2022	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, học sinh
Tháng 2	Quê hương em	- Tham quan cảnh đẹp quê hương em - Dọn vệ sinh trường, lớp.	- Ngoại khóa - Sinh hoạt lớp - Sinh hoạt dưới cờ	25/2/2022	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên, cha mẹ học sinh
Tháng 3	Ngày hội vui khỏe.	-Quà tặng mẹ. -Tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM.	- Sinh hoạt lớp - Sinh hoạt dưới cờ - Ngoại khóa.	4/3/2022 25/3/2022	Giáo viên chủ nhiệm Tổng phụ trách,	Giáo viên bộ môn, nhân viên.
Tháng 4	Chào mừng ngày giải phóng miền Nam	- Ngày Hội đọc sách - Hát mừng ngày 30/4	- Ngoại khóa - Sinh hoạt dưới cờ	1/4/2022 29/4/2022	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	Giáo viên bộ môn, nhân viên.
Tháng 5	Nhớ ơn Bác Hồ	- Thi kể chuyện về Bác Hồ - Suu tầm tranh ảnh về Bác Hồ.	Sinh hoạt lớp Ngoại khóa	19/5/2022	GVCN, HS Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm, HS	Giáo viên bộ môn, nhân viên,

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

Theo Quyết định số 2183/QĐ-UBND, ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về phê duyệt Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Ngày khai giảng: 05/9/2021

Học kì I: Bắt đầu 15/9/2021, kết thúc ngày 14/01/2022 (18 tuần).

Hình thức: Dạy học trực tuyến

Học kì II: Bắt đầu từ ngày 17/01/2022, hoàn thành chương trình giáo dục ngày 24/5/2022 (17 tuần).

Ngày bế giảng năm học: Trước ngày 31/5/2022

Thời gian biểu hàng ngày

<i>Buổi sáng</i>	
Vào học	7 giờ 15 phút
Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 15 phút – 7 giờ 30
Tiết 1	7 giờ 30 - 8 giờ 5 phút
Tiết 2	8 giờ 5 phút - 8 giờ 40 phút
Tiết 3	8 giờ 40 phút - 9 giờ 15 phút
Ra chơi	9 giờ 15 phút - 9 giờ 35 phút
Tiết 4	9 giờ 35 phút - 10 giờ 15 phút
<i>Buổi chiều</i>	
Vào học	14 giờ
Tiết 1	14 giờ - 14 giờ 35 phút
Tiết 2	14 giờ 40 phút - 15 giờ 15 phút
Ra chơi	15 giờ 15 phút - 15 giờ 40 phút
Tiết 3	15 giờ 40 phút - 16 giờ 15 phút

4.1. Đối với khối 1

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 đính kèm*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (*Phụ lục 2 đính kèm*)

4.2. Đối với khối 2

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 đính kèm*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (*Phụ lục 2 đính kèm*)

4.3. Đối với khối 3

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 đính kèm*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (*Phụ lục 2 đính kèm*)

3.4. Đối với khối 4

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 đính kèm*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (*Phụ lục 2 đính kèm*)

4.5. Đối với khối 5

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 đính kèm*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. (*Phụ lục 2 đính kèm*)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường CSVC: Tiếp tục tham mưu với chính quyền địa phương và lãnh đạo phòng đầu tư mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng với nhu cầu giáo dục hiện nay.

2. Thực hiện công tác đội ngũ: Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ. Đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu cho công tác dạy học. Trong đó, chú trọng bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ để dạy chương trình GDPT 2018, ưu tiên cho giáo viên dạy lớp 1,2.

3. Thực hiện quy chế chuyên môn: Trường thực hiện sinh hoạt chuyên môn cấp trường, tổ chuyên môn vào chiều thứ sáu tuần lẻ trong năm học (2 lần/tháng). 4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

* *Đối với học sinh lớp 1, 2:* Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 4 tháng 9 năm 2020 có hiệu lực từ 20/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

* *Đối với học sinh lớp 3, 4, 5:* Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016; TT30 và TT22/BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, bắt đầu từ lớp 1; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch chuyên môn thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần. Trừ những ngày nghỉ lễ là phải phân bổ 9 tiết /ngày.

Thực hiện Công văn số 1333/SGDĐT-GDTH-GDMN, ngày 08/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018;

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Theo tình hình thực tế BGH xây dựng kế hoạch, quy chế dạy học trực tuyến từ 15/9 cho đến khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên dạy trực tiếp.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với khối lớp 1,2.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

1.4. Đối với giáo viên

Giáo viên lớp 5 Thực hiện Công văn số 1333/SGDĐT-GDTH-GDMN, ngày 08/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu giáo dục trong tình hình phòng tránh dịch.

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Phối hợp với BGH, GV tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

2. Công tác kiểm tra

BGH giám sát và giao cho giáo viên chịu trách nhiệm về chất lượng học sinh học trực tuyến. Thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về điều chỉnh kế hoạch, nội dung chương trình

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên khi dạy trực tuyến; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo

Giáo viên cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk vào đầu năm học.

Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của trên Website của trường.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Sở Giáo dục và Đào tạo Thị xã Buôn Hồ; Phòng Giáo dục - Đào tạo Thị xã Buôn Hồ.

Trên đây là Kế hoạch chuyên môn năm học 2021 - 2022 của Trường Tiểu học Hà Huy Tập. Kế hoạch được thông qua tại sinh hoạt chuyên môn, cuộc họp hội đồng sư phạm. Đề nghị cán bộ, giáo viên của trường nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (báo cáo);
- Ban đại diện CMHS (để phối hợp);
- Công đoàn trường (để phối hợp);
- KT, GV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Cửu